

**CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN CDM**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN CDM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: CDM INVESTMENT DEVELOPMENT  
COMPANY LIMETED

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0107715730

**3. Ngày thành lập:** 24/01/2017

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

BT6-18 khu đô thị mới Văn Phú, Phường Phú La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội,  
Việt Nam

Điện thoại: 0972759391

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                           | Mã ngành    |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu                                                                                                                           | 6619        |
| 2.  | Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận                                                                                                                                            | 7320        |
| 3.  | Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ                                                                                                                                                      | 1610        |
| 4.  | Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan                                                                                                                        | 4661        |
| 5.  | Sản xuất sản phẩm dầu mỏ tinh chế                                                                                                                                                   | 1920(Chính) |
| 6.  | Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống                                                                                                              | 4620        |
| 7.  | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng                                                                                                                             | 4663        |
| 8.  | Bán buôn đồ uống<br>Chi tiết: bán buôn đồ uống có cồn, rượu, bia, nước giải khát;                                                                                                   | 4633        |
| 9.  | Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                    | 4722        |
| 10. | Đại lý, môi giới, đấu giá<br>Chi tiết: Đại lý;                                                                                                                                      | 4610        |
| 11. | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu                                                                                                                                   | 4669        |
| 12. | Bán buôn gạo                                                                                                                                                                        | 4631        |
| 13. | Bán buôn thực phẩm                                                                                                                                                                  | 4632        |
| 14. | Trồng rừng và chăm sóc rừng<br>Chi tiết: Ươm giống cây lâm nghiệp<br>Trồng rừng và chăm sóc rừng tre, nứa<br>Trồng rừng và chăm sóc rừng khác<br>Trồng rừng và chăm sóc rừng lấy gỗ | 0210        |
| 15. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (trừ các mặt hàng nhà nước cấm)                 | 8299        |
| 16. | Trồng cây gia vị, cây dược liệu<br>Chi tiết: Trồng cây dược liệu                                                                                                                    | 0128        |
| 17. | Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết: Bán lẻ phân bón                                                                                               | 4773        |
| 18. | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp                                                                                                                              | 4653        |
| 19. | Bán buôn kim loại và quặng kim loại                                                                                                                                                 | 4662        |

**6. Vốn điều lệ:** 60.000.000.000 VNĐ

**7. Danh sách thành viên góp vốn:**

| STT | Tên thành viên  | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức             | Giá trị vốn góp (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | TRẦN VĂN DƯ     | Khu Chiến Thắng, Thị Trấn Xuân Mai, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam                  | 10.000.000.000        | 16,667    | 035053000219                                                                                                                                      |         |
| 2   | TRINH THANH HÂN | Số 56A, ngách 33, ngõ Văn Chương II, Phường Văn Chương, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | 50.000.000.000        | 83,333    | 038073000136                                                                                                                                      |         |

## 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: TRẦN VĂN DƯ

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 27/12/1953

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 035053000219

Ngày cấp: 21/04/2016

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu Chiến Thắng, Thị Trấn Xuân Mai, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Khu Chiến Thắng, Thị Trấn Xuân Mai, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội